

Tuyên Quang, ngày 9 tháng 1 năm 2015

**ĐỀ ÁN**  
**TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015**

**1. Căn cứ xây dựng đề án**

- Luật Giáo dục năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009;
- Luật Giáo dục Đại học;
- Quyết định số 221/2005/QĐ-TTg ngày 09/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Chương trình Quốc gia phát triển nhân lực đến năm 2020;
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020".
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về *“Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
- Công văn số 4004/ BGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Bộ GD&ĐT về xây dựng Đề án tự chủ tuyển sinh;
- Công văn số 5151/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Bộ GD&ĐT về việc tuyển sinh hệ đại học, cao đẳng năm 2015;
- Thực tế công tác tuyển sinh năm 2015 và nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh Tuyên Quang và khu vực Tây Bắc.

**2. Mục đích và nguyên tắc lựa chọn phương án tuyển sinh**

**2.1. Mục đích**

- Thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- Thực hiện chuyển dần phương thức tuyển sinh chung sang phương thức tuyển sinh riêng theo tinh thần tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học.

- Đánh giá được năng lực người học theo quá trình.

**2.2. Nguyên tắc**

- Đảm bảo các quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

- Đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch.
- Đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu tuyển sinh đối với các ngành đào tạo.

### 3. Nguồn tuyển

- Trường Đại học Tân Trào tuyển sinh trong cả nước.

### 4. Phương thức tuyển sinh

Năm 2015, Trường Đại học Tân Trào tuyển sinh theo các phương thức dựa vào kết quả kỳ thi THPT Quốc gia: Áp dụng cho tất cả các ngành, chuyên ngành đào tạo của Trường Đại học Tân Trào.

#### Chi tiết Phương thức xét tuyển

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Điều kiện tham gia xét tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>I. Các ngành đào tạo đại học:</b>				
1	Giáo dục Tiểu học	D140202	1. Toán, Lý, Hóa 2. Văn, Sử, Địa 3. Toán, Văn, T. Anh	+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT. <b>Điểm xét tuyển =</b> Điểm tổng kết 3 môn thi (theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển) + Điểm ưu tiên >= điểm sàn
2	Giáo dục Mầm non	D140201	1. Toán, Văn, Sử; 2. Văn, T. Anh; , Sử; 3. Toán, Văn, T. Anh	
3	Văn học	D220330	1. Văn, Sử, Địa 2. Toán, Văn, Ngoại ngữ. 3. Toán, Văn, Sử	
4	Vật lý	D440102	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Văn, Lý.	
5	Quản lý đất đai	D850103	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Hóa, Sinh; 4. Toán, Văn, Sinh	
6	Khoa học môi trường	D440301	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Hóa, Sinh; 4. Toán, Văn, Sinh	
7	Khoa học cây trồng	D620110	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Hóa, Sinh; 4. Toán, Văn, Sinh	

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Điều kiện tham gia xét tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
8	Chăn nuôi	D620105	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Hóa, Sinh; 4. Toán, Văn, Sinh.	
9	Kế toán	D340301	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
10	Kinh tế Nông nghiệp	D620115	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
<b>II Các ngành đào tạo cao đẳng</b>				
1	Giáo dục Tiểu học	C140202	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Văn, Sử, Địa; 4. Toán, Văn, Sử.	+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT. <b>Điểm xét tuyển</b> = Điểm tổng kết 3 môn thi (theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển) + Điểm ưu tiên $\geq$ điểm sàn
2	Giáo dục Mầm non	C140201	1. Toán, Văn, Sử; 2. Văn, Tiếng Anh, Sử; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
3	Giáo dục Công dân	C140204	1. Văn, Sử, Địa.; 2. Toán, Văn, Sử; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
4	Sư phạm Toán học	C140209	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
5	Sư phạm Tin học	C140210	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
6	Sư phạm Vật lý	C140211	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
7	Sư phạm Hóa học	C140212	1. Toán, Hóa, Sinh; 2. Toán, Lý, Hóa; 3. Toán, Văn, Hóa. 4. Toán, T. Anh, Hóa.	
8	Sư phạm Sinh học	C140213	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Hóa, Sinh; 3. Toán, Văn, Sinh; 4. Toán, T. Anh, Sinh.	
9	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	C140215	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Hóa, Sinh; 3. Toán, Văn, Sinh;	

<b>TT</b>	<b>Ngành học</b>	<b>Mã ngành</b>	<b>Tổ hợp môn xét tuyển</b>	<b>Điều kiện tham gia xét tuyển</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
			4. Toán, T. Anh, Sinh.	
10	Sư phạm Ngữ văn	C140217	1. Toán, Văn, T. Anh; 2. Văn, Sử, Địa; 3. Toán, Văn, Sử.	
11	Sư phạm Lịch sử	C140218	1. Toán, Văn, T. Anh; 2. Văn, Sử, Địa; 3. Toán, Văn, Sử.	
12	Sư phạm Địa lý	C140219	1. Toán, Lý, T. Anh; 2. Văn, Sử, Địa; 3. Toán, Văn, Địa; 4. Toán, T. Anh, Địa.	
13	Tiếng Anh	C220201	1. Toán, Lý, T. Anh; 2. Toán, Văn, T. Anh.	
14	Quản lý Văn hóa	C220342	1. Văn, Sử, T. Anh; 2. Văn, Sử, Địa; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
15	Quản lý đất đai	C850103	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
16	Kế toán	C340301	1. Toán, Lý, Hóa; 2. Toán, Lý, T. Anh; 3. Toán, Văn, T. Anh.	
17	Khoa học cây trồng	C620110	1. Toán, Hóa, Sinh; 2. Toán, T. Anh, Sinh; 3. Toán, Văn, Sinh.	
18	Khoa học thư viện	C320202	1. Toán, Lý, T. Anh; 2. Toán, Văn, T. Anh; 3. Toán, Văn, Sử.	
19	Quản trị văn phòng	C340406	1. Toán, Lý, T. Anh; 2. Toán, Văn, T. Anh; 3. Toán, Văn, Sử.	

**Ghi chú:**

- Chi tiết về chỉ tiêu tuyển sinh được đăng trên website của trường.
- Điểm ưu tiên: được tính theo quy định trong quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy hiện hành.

**5. Xét tuyển**

**5.1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển.**

- Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 1).
- Giấy chứng nhận kết quả thi THPT Quốc gia.
- 01 phong bì dán sẵn tem và ghi rõ số điện thoại, địa chỉ liên lạc của thí sinh.

### **5.2 Thời gian, phương thức và địa điểm nhận hồ sơ.**

- Thời gian nhận hồ sơ các đợt xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thông báo ngành, chỉ tiêu cho xét tuyển trên website của trường tại địa chỉ [www.daihoctantrao.edu.vn](http://www.daihoctantrao.edu.vn).

- Thí sinh nộp **Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 1), 01 phong bì dán sẵn tem.**

- **Nơi nhận hồ sơ:** Thí sinh có thể nộp hồ sơ tại Phòng tuyển sinh – Phòng 205, nhà A Trường Đại học Tân Trào hoặc chuyển phát nhanh theo địa chỉ: **Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tân Trào, km6 xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.**

- **Lệ phí tuyển sinh:** thực hiện theo quy định hiện hành.

### **5.4. Quy trình xét tuyển**

Xét tuyển đối với từng ngành đào tạo theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu.

### **6. Phân tích ưu, nhược điểm của phương án xét tuyển đề án tuyển sinh riêng**

Việc tổ chức xét tuyển theo đề án tuyển sinh riêng như đề xuất trong phương án cho phép lựa chọn được các sinh viên có đủ điều kiện về kiến thức văn hóa (điểm trúng tuyển phải lớn hơn hoặc bằng điểm sàn do Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định).

*Ưu điểm của phương án đưa ra là:*

- Giảm việc gây áp lực trong quá trình tuyển sinh đại học, cao đẳng cho thí sinh.

- Đáp ứng nguồn nhân lực và các ngành nghề mà xã hội đang cần.

- Phù hợp với đặc thù các ngành đào tạo của trường và với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

- Định hướng được việc lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh THPT.

- Đảm bảo chất lượng và năng khiếu theo yêu cầu của ngành.

- Không gây phức tạp cho xã hội và tốn kém cho thí sinh

*Nhược điểm là:* Số lượng thí sinh có thể nộp đăng ký xét tuyển có thể thấp.

### **7. Điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh**

### 7.1. Về nhân lực: Đội ngũ giảng viên cơ hữu đến ngày 31/12/2014

Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Tổng
0	0	14	119	101	0	234

### 7.2. Cơ sở vật chất đến ngày 31/12/2014

Hạng mục	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )
Hội trường, giảng đường, phòng học các loại	8.224
Thư viện, trung tâm học liệu	400
Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng, xưởng thực tập	5.700
Tổng	14.324

Trường Đại học Tân Trào đáp ứng đầy đủ các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất quy định tại Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## 8. Tổ chức thực hiện

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của BCD Tây Bắc, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND, các Sở, Ban, Ngành tỉnh Tuyên Quang tổ chức tốt việc thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển theo phương án đề ra với mục tiêu tuyển đủ thí sinh theo chỉ tiêu được giao. Cụ thể:

- Ban hành các văn bản, biểu mẫu phục vụ công tác xét tuyển và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, Website của trường.
- Phối hợp với các đơn vị, ban ngành địa phương, cơ quan Báo chí, Đài truyền hình tổ chức công tác tư vấn tuyển sinh, xét tuyển cho thí sinh.
- Tổ chức thu nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác của hồ sơ theo quy định.
- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát theo quy định.
- Công tác tài chính: lập dự toán chi tiết về công tác tuyển sinh và cấp kinh phí đảm bảo công tác thi tuyển sinh.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trước, trong và sau khi kết thúc tuyển sinh theo quy định.

## 9. Cam kết của Trường Đại học Tân Trào

- Tổ chức tuyển sinh theo quy định của Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thực hiện nghiêm túc, an toàn, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi tối đa cho các thí sinh tham gia đăng ký xét tuyển, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan và chống mọi hiện tượng tiêu cực.

- Công bố rộng rãi, công khai các thông tin về hoạt động tuyển sinh của Đại học để xã hội, phụ huynh và thí sinh theo dõi, giám sát.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời.

- Xử lý nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật các hiện tượng tiêu cực, hành vi vi phạm Quy chế.

**HIỆU TRƯỞNG**

*Đã ký*

**TS. Nguyễn Bá Đức**